

Số: **30** /2022/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **23** tháng **8** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 2 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực

hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Bổ sung giá cụ thể dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trung tâm thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn vào sau STT thứ VI phụ lục I khoản 1 Điều 2 như sau:

STT	Tên chợ, vị trí	Đơn vị tính	Mức giá cụ thể
VII	Huyện Nậm Nhùn		
1	Chợ trung tâm thị trấn Nậm Nhùn		
a	Vị trí kinh doanh cố định		
	Ki ốt số 01,02,20 tại khu số 1	Đồng/1m ² /tháng	32.700
	Ki ốt từ số 03 đến số 19 tại khu số 1	Đồng/1m ² /tháng	23.600
	Ki ốt số 01 tại khu số 2 Ki ốt số 01, 02 tại khu số 3 Ki ốt số 01 tại khu số 4 Ki ốt số 01,02,03,04,15,16,17,18 tại khu số 5	Đồng/1m ² /tháng	15.600
	Ki ốt từ số 02 đến số 35 tại khu số 2 Ki ốt từ số 03 đến số 18 tại khu số 3 Ki ốt từ số 02 đến số 07 tại khu số 4 Ki ốt từ số 05 đến số 14 và từ số 19 đến số 28 tại khu số 5	Đồng/1m ² /tháng	11.300
	Ki ốt từ số 01 đến số 06 tại khu số 6 Ki ốt từ số 01 đến số 10 tại khu số 7 Ki ốt từ số 01 đến số 05 tại khu số 8	Đồng/1m ² /tháng	9.500

STT	Tên chợ, vị trí	Đơn vị tính	Mức giá cụ thể
b	Vị trí kinh doanh không cố định, không có mái che	Đồng/1m ² /buổi	1.000

(Vị trí các điểm kinh doanh tại chợ có sơ đồ kèm theo)

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2022.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nậm Nhùn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương; Tài chính, Tư pháp;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Bảo Lai Châu, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm THCB tỉnh;
- Lưu: VT, KT1, KT5.

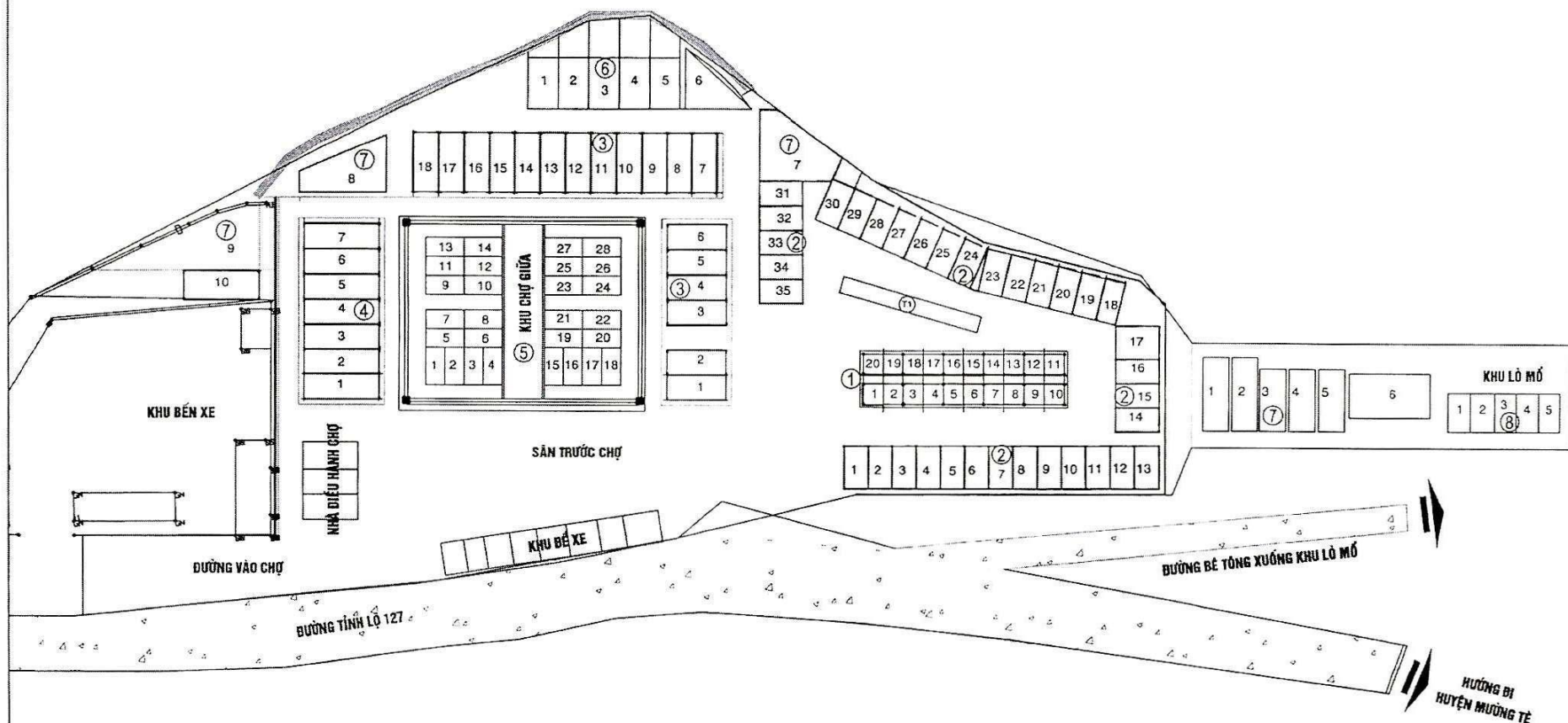
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



★ Giang A Tỉnh

SƠ ĐỒ CHỢ TRUNG TÂM THỊ TRẤN NẬM NHÙN - HUYỆN NẬM NHÙN

Ban hành kèm theo Quyết định số: **30** /2022/QĐ-UBND ngày **23** tháng **8** năm 2022 của UBND tỉnh Lai Châu



GHI CHÚ

- Ký hiệu số khu ○
- Ký hiệu số ki ốt 1, 2, 3, ...